kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **60 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 01/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T10.GK1.020

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Tam giác ABC có $AB = c = 16$, $AC = b = 5$ và $\hat{A} = 120^\circ$. Diện tích tam giác ABC bằng

A. $\dfrac{95}{2}$ **B.** $20\sqrt{3}$ **C.** 80 **D.** 40

Câu 2. Một giàn gập gồm hai thanh dài a và b gặp nhau tại khớp O nhịp d là khoảng cách giữa hai đầu tự do, tức cạnh đối diện góc O. Màn hình chỉ hiển thị góc tại O **đã làm tròn**, nên góc thật nằm trong khoảng rộng bằng bước làm tròn, tính từ nửa bước phía dưới tới nửa bước phía trên.

Cấu hình	a (m)	b (m)	Góc hiển thị	Bước làm tròn	Dải nhịp cho phép (m)	Giá thành
1	20	17	74°	1°	$[22,21; 22,58]$	28 triệu đồng
2	12	27	69°	2°	$[25; 25,42]$	22 triệu đồng
3	14	8	151°	2°	$[21,35; 21,44]$	27 triệu đồng
4	13	30	43°	1°	$[22,04; 22,61]$	41 triệu đồng

Một cấu hình được chứng nhận khi nhịp của nó nằm trong dải cho phép với **mọi** góc thật; trong các cấu hình được chứng nhận thì chọn cấu hình có giá thành nhỏ nhất. Báo cáo nào sau đây đúng?

A. Mua cấu hình 2, nhịp bảo đảm thuộc $[25,1; 25,52)$ m; loại cấu hình 1 vì giá thành cao hơn

B. Mua cấu hình 3, nhịp bảo đảm thuộc $[21,31; 21,4)$ m; loại cấu hình 1 vì giá thành cao hơn

C. Mua cấu hình 1, nhịp bảo đảm thuộc $[29,51; 29,7)$ m; loại cấu hình 2 vì nhịp lớn nhất vượt giới hạn trên

D. Mua cấu hình 1, nhịp bảo đảm thuộc $[22,27; 22,52)$ m; loại cấu hình 2 vì nhịp lớn nhất vượt giới hạn trên

Câu 3. Một bảng chân trị chứa 30 mệnh đề sơ cấp có bao nhiêu dòng?

A. 1073741824 **B.** 1073741823 **C.** 60 **D.** 900

Câu 4. Cặp số nào sau đây là nghiệm của bất phương trình $6x + y < 58$?

A. $(58; 58)$ **B.** $(-3; 8)$ **C.** $(10; 59)$ **D.** $(17; 8)$

Câu 5. Cho hai mệnh đề P, Q sao cho $P \Rightarrow Q$ đúng. Cách phát biểu đúng là

A. P là điều kiện cần để có Q **B.** P là điều kiện cần và đủ để có Q

C. P là điều kiện đủ để có Q **D.** Q là điều kiện đủ để có P

Câu 6. Trong tam giác ABC, đường cao $AH = 6$, $BH = 5$ và $\alpha = \widehat{ABH}$, biết $AH \perp BC$. Giá trị $\tan\alpha$ bằng

A. $-\dfrac{6}{5}$ **B.** $\dfrac{6}{5}$ **C.** $\dfrac{5}{6}$ **D.** 30

Câu 7. Một lớp có 41 học sinh. Có 20 học sinh tham gia câu lạc bộ A, 20 học sinh tham gia câu lạc bộ B và 6 học sinh tham gia cả hai. Số học sinh tham gia ít nhất một câu lạc bộ là

A. 28 **B.** 40 **C.** 41 **D.** 34

Câu 8. Cho mệnh đề "Nếu số nguyên n có chữ số tận cùng là 0 thì số nguyên n chia hết cho 10". Khẳng định đúng là

A. Mệnh đề sai và mệnh đề đảo đúng
B. Mệnh đề đúng nhưng mệnh đề đảo sai
C. Mệnh đề sai
D. Mệnh đề đúng và mệnh đề đảo cũng đúng

Câu 9. Cho mệnh đề $P : \forall x \in \mathbb{R},\ x^2 - 14x + 36 > 0$. Mệnh đề phủ định $\overline{P}$ là

A. $\forall x \in \mathbb{R},\ x^2 - 14x + 36 \leq 0$
B. $\exists x \in \mathbb{R},\ x^2 - 14x + 36 > 0$
C. $\exists x \in \mathbb{R},\ x^2 - 14x + 36 \leq 0$
D. $\exists x \in \mathbb{R},\ x^2 - 14x + 36 < 0$

Câu 10. Một cơ sở may hai loại áo A và B. Mỗi áo loại A cần 2 đơn vị vải và 3 giờ máy; mỗi áo loại B cần 5 đơn vị vải và 3 giờ máy. Xưởng có 35 đơn vị vải và 32 giờ máy. Gọi x, y lần lượt là số áo loại A và loại B làm được. Ràng buộc về vải được viết là

A. $2x + 5y \leq 35$ **B.** $2x + 5y \geq 35$ **C.** $5x + 2y \leq 35$ **D.** $3x + 3y \leq 35$